

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau:

Chiếc smartphone (điện thoại thông minh) đã trở thành một ô cửa nhỏ dẫn người ta thoát khỏi sự buồn chán của bản thân, và cái rung nhẹ báo tin có thông báo mới của nó bao giờ cũng đầy hứa hẹn. Nhưng càng kết nối, càng online (truy cập), thì cái đám đông rộn ràng kia lại càng làm chúng ta cô đơn hơn. Chỗ này một cái like (thích), chỗ kia một cái mặt cười, khắp nơi là những câu nói cụt lủn, phần lớn các tương tác trên mạng hời hợt và vội vã. Càng bận rộn để giao tiếp nhiều thì chúng ta lại càng không có gì để nói trong mỗi giao tiếp thực tế. Ngược với cảm giác đầy đặn, được bồi đắp khi chúng ta đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn, trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi. Đêm khuya, khi các chấm xanh trên danh sách friend (bạn bè) dần dần tắt, người ta cuộn lên cuộn xuống cái news feed (dòng thời gian) để hòng tìm một status (trạng thái) bị bỏ sót, một câu rồi kéo dài vài giây, một cái nhìn qua lỗ khóa vào cuộc sống của một người xa lạ, để làm tê liệt cảm giác trống rỗng.

(Trích *Bức xúc không làm ta vô can*, Đặng Hoàng Giang, tr.76-77, NXB Hội Nhà văn, 2016).

Trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước đáp án đúng:

Câu 1. Đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

- A. Tự sự. B. Truyện. C. Nghị luận. D. Thông tin.

Câu 2. Từ “giao tiếp” là từ vay mượn của ngôn ngữ nào?

- A. Hán Việt. B. Nhật Bản. C. Anh. D. Pháp.

Câu 3: Theo đoạn trích, điều gì làm con người cảm thấy “đầy đặn, được bồi đắp”?

- A. Nhận được sự tương tác trên mạng.
B. Nhận được nhiều like và comment
C. Được sống trong môi trường hiện đại.
D. Đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn.

Câu 4. Trong văn bản trên, theo tác giả nếu con người càng bận rộn để giao tiếp trên mạng xã hội thì điều gì sẽ xảy ra trong giao tiếp thực tế?

- A. Không có gì để nói.
- B. Có nhiều chuyện để nói hơn.
- C. Có thêm nhiều bạn bè.
- D. Thoải mái, tự tin.

Câu 5. Từ “cụt lủn” trong câu: “Chỗ này một cái like, chỗ kia một cái mặt cười, khắp nơi là những câu nói cụt lủn, phần lớn các tương tác trên mạng hời hợt và vội vã.”, có nghĩa là:

- A. Quá ngắn đến mức không bình thường
- B. Quá ngắn, quá ít so với yêu cầu cần có.
- C. Quá ngắn, trông giống như bị hụt đi
- D. Ngắn, cụt đến mức thiếu hẳn đi.

Câu 6. Nội dung chính của đoạn trích trên là gì?

- A. Bàn về ảnh hưởng của mạng xã hội đến đời sống tinh thần của con người.
- B. Bàn về những trải nghiệm thú vị của con người khi tiếp xúc với mạng xã hội.
- C. Bàn về ảnh hưởng của mạng xã hội đến đời sống vật chất của con người.
- D. Bàn về những trải nghiệm buồn của con người khi tiếp xúc với mạng xã hội.

Câu 7. Qua đoạn trích trên, tác giả đã thể hiện thái độ gì với việc con người đang quá bận rộn trên mạng xã hội?

- A. Chê bai.
- B. Coi thường.
- C. Phê phán.
- D. Chê giễu.

Câu 8. Trong câu văn sau trạng ngữ được dùng để chỉ gì?

“Đêm khuya, khi các chấm xanh trên danh sách friend (bạn bè) dần dần tắt, người ta cuộn lên cuộn xuống cái news feed (dòng thời gian) để hòng tìm một status (trạng thái) bị bỏ sót, một cứu rỗi kéo dài vài giây, một cái nhìn qua lỗ khóa vào cuộc sống của một người xa lạ, để làm tê liệt cảm giác trống rỗng.”

- A. Chỉ nguyên nhân.
- B. Chỉ thời gian.
- C. Chỉ mục đích.
- D. Chỉ phương tiện.

Câu 9. Em hãy chỉ ra và nêu hiệu quả của phép tu từ so sánh trong câu văn sau:

“Ngược với cảm giác đầy đặn, được bồi đắp khi chúng ta đứng trước thiên nhiên hay một tác phẩm nghệ thuật lớn, trên mạng xã hội ta bị xáo trộn, bứt rứt, và ghen tị với cuộc sống của người khác như một người đói khát nhìn một bữa tiệc linh đình qua cửa sổ mà không thể bỏ đi.”

Câu 10. Bài học mà em tâm đắc nhất mà em rút ra từ câu chuyện trên là gì? Vì sao?

(Trả lời bằng một đoạn văn ngắn khoảng 5 – 7 câu).

PHẦN II. VIẾT (4.0 điểm)

Đề bài: Hãy viết bài văn trình bày ý kiến của em về vấn đề ý thức tự giác trong học tập của học sinh hiện nay.